

Số: 241 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ
đặt hàng để tuyển chọn thực hiện năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-BTC ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Tài chính;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Tài chính tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2020;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Tài chính và Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng để tuyển chọn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc Bộ Tài chính thực hiện năm 2020 (*theo Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Giao Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Cục trưởng Cục Tin học và Thông kê tài chính thông báo danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và của Viện Chiến lược và Chính sách tài chính theo quy định.

Giao Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính tổ chức triển khai thủ tục tuyển chọn, thẩm định kinh phí, trình Bộ trưởng Bộ Tài

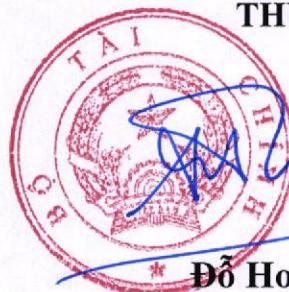
chính phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và giao cho các tổ chức, cá nhân có các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ được tuyển chọn theo quy định hiện hành.

Điều 3. Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Bộ KH&CN;
- Cục KH-TC;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CLTC. (38b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



* Đỗ Hoàng Anh Tuấn

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 241/QĐ-BTC ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

| STT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ | Định hướng mục tiêu | Dự kiến thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 1 | Nghiên cứu đề xuất mô hình xây dựng cơ sở dữ liệu về giá bất động sản nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về nhà, đất, bất động sản; giúp xác định chính xác giá tính thuế bất động sản khi Luật Thuế tài sản có hiệu lực, đảm bảo thu đúng, thu đủ cho ngân sách nhà nước. | Đề xuất mô hình xây dựng và hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về giá bất động sản nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về nhà, đất, bất động sản; giúp xác định chính xác giá tính thuế bất động sản khi Luật Thuế tài sản có hiệu lực, đảm bảo thu đúng, thu đủ cho ngân sách nhà nước. | 12 Tháng | |
| 2 | Chính sách tài chính thúc đẩy tăng trưởng toàn diện: Luận cứ và giải pháp hoàn thiện cho Việt Nam. | Phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng và thực thi chính sách tài chính ở Việt Nam trong bối cảnh gắn với các yêu cầu về tăng trưởng toàn diện; trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách tài chính nhằm thúc đẩy tăng trưởng toàn diện gắn với các đặc thù, đặc điểm của Việt Nam trong giai đoạn tới. | 12 Tháng | |
| 3 | Chính sách tài chính phát triển khoa học và công nghệ trong bối cảnh nền kinh tế số. | Đánh giá thực trạng chính sách tài chính cho phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ phát triển kinh tế số ở Việt Nam; từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của các chính sách tài chính cho phát triển khoa học và công nghệ tại Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế số. | 12 Tháng | |

| STT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ | Định hướng mục tiêu | Dự kiến thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------|
| 4 | Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính nhằm thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. | Đánh giá thực trạng đồng thời nhận diện những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách tài chính trong thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính nhằm thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng ở Việt Nam trong thời gian tới. | 12 Tháng | |
| 5 | Khả năng phát triển bền vững và chống chịu của thị trường chứng khoán Việt Nam trước sự biến động của kinh tế - tài chính thế giới. | Đánh giá khả năng chống chịu của thị trường chứng khoán Việt Nam trước sự biến động của kinh tế - tài chính thế giới bằng phương pháp định lượng và định tính; làm rõ được "ngưỡng chống chịu" và "ngưỡng phục hồi" của thị trường chứng khoán; từ đó, đề xuất giải pháp cung cấp khả năng chống chịu của thị trường chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh mới. | 12 Tháng | |
| 6 | Xây dựng mô hình dự báo thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. | Đề xuất xây dựng mô hình dự báo thu ngân sách nhà nước của Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025 và đưa ra các khuyến nghị chính sách phù hợp. | 12 Tháng | |